

**THS. NGUYỄN QUANG HIỆP**

*Trưởng Cao đẳng Công nghiệp  
Hưng Yên*

**1. Giới thiệu**

Những bất lợi từ sự sụt giảm của kinh tế thế giới và những yếu kém của kinh tế trong nước năm 2012 đã ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống dân cư trong nước. Những tác động đó đã khiến cho những cân đối kinh tế vĩ mô trở nên bất ổn và khó dự đoán. Cho dù tại thời điểm hiện nay, nếu đánh giá tình hình theo các tháng trong năm, có thể nhận thấy sự cải thiện tích cực theo hướng tháng sau tốt hơn tháng trước. Nhưng nhìn tổng thể cả năm, không thể phủ nhận rằng kết quả kinh tế vĩ mô của VN năm 2012 suy giảm rõ rệt so với năm 2011 (và so với cả những năm trước đó). Sự suy giảm này phản ánh những khó khăn mà kinh tế VN đang gặp phải trong năm 2012, được thể hiện ở tốc độ tăng trưởng GDP giảm, nợ xấu khó kiểm soát, tăng trưởng tín dụng thấp, đầu tư nước ngoài giảm, số lượng doanh nghiệp đóng cửa và tỉ lệ hàng tồn kho cao... và đặc biệt là lòng tin trong xã hội bị dao động. Trước tình hình đó, cần thiết phải tiến hành phân tích các khó khăn từ đó xác định những cản trở chính trong nền kinh tế VN năm 2012 và khả năng xoay chuyển trong năm 2013. Từ đó, có những đề xuất giúp các doanh nghiệp khắc phục khó khăn, các cơ quan quản lý có thêm ý kiến tham khảo trong việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế.

**2. Tình hình kinh tế VN năm 2012**

**2.1. Tình hình chung**

Số liệu của Tổng cục Thống



## Tổng quan kinh tế VN năm 2012 & Dự báo năm 2013

**B**ài viết này đánh giá về những khó khăn của kinh tế VN trong năm 2012 và triển vọng năm 2013. Phân tích cho thấy nếu nhìn ngắn hạn thì các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô trong năm 2012 có sự cải thiện tích cực như GDP tăng trưởng qua các quý, lạm phát hạ nhanh, nhập siêu giảm mạnh (thậm chí xuất siêu), cán cân thanh toán thặng dư... Tuy nhiên, nghiên cứu tổng thể chỉ ra rằng kinh tế VN năm 2012 đã gặp rất nhiều khó khăn, thể hiện ở tốc độ tăng trưởng GDP giảm, nợ xấu khó kiểm soát, tăng trưởng tín dụng thấp, đầu tư nước ngoài giảm, số lượng doanh nghiệp đóng cửa và tỉ lệ hàng tồn kho cao... và đặc biệt là lòng tin trong xã hội bị dao động. Về triển vọng năm 2013, bài viết dự báo kinh tế VN năm 2013 vẫn còn nhiều khó khăn không kém năm 2012.

**Từ khóa:** Kinh tế VN, GDP, nhập siêu, cán cân thanh toán, lòng tin, doanh nghiệp.

kê công bố vào cuối tháng 12 cho thấy tốc độ tăng trưởng GDP của VN năm 2012 là 5,03%. Mặc dù đã có sự cải thiện qua từng quý nhưng vẫn thấp hơn so với chỉ tiêu 5,5% mà Chính phủ đặt ra trước đó cho cả năm 2012, đồng thời cũng thấp hơn mức 5,89% của năm 2011 và là một trong những mức tăng trưởng GDP thấp nhất của VN kể từ năm 2000.

Trong năm 2012, kim ngạch xuất khẩu đạt 114,6 tỉ USD, tăng 18,3% so với năm trước, bao gồm:

Khu vực kinh tế trong nước đạt 42,3 tỉ USD, tăng 1,3%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (gồm cả dầu thô) đạt 72,3 tỉ USD, tăng 31,2%. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu năm 2012 đạt 114,3 tỉ USD, tăng 7,1% so với năm trước, bao gồm: Khu vực kinh tế trong nước đạt 54 tỉ USD, giảm 6,7%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 60,3 tỉ USD, tăng 23,5%. Mức tăng kim ngạch nhập khẩu năm nay đạt thấp nhất kể từ năm 2002 trở lại đây (Không tính đến năm 2009). Năm

2012 xuất siêu 284 triệu USD và là năm đầu tiên VN xuất siêu hàng hóa kể từ năm 1993. Trong năm chỉ có ba tháng nhập siêu ở mức thấp, các tháng còn lại đều xuất siêu, đặc biệt là các tháng cuối năm. Nguyên nhân chủ yếu do suy giảm của sản xuất và tiêu dùng trong nước nên nhập khẩu tăng thấp hơn nhiều so với xuất khẩu. Đáng chú ý là xuất siêu hàng hóa chủ yếu ở khu vực có vốn đầu tư nước ngoài với mức xuất siêu đạt gần 12 tỉ USD, tập trung ở nhóm hàng gia công lắp ráp. Ngược lại, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 11,7 tỉ USD.

Tính từ đầu năm đến nay, NHNN đã 5 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành và 4 lần giảm trần lãi suất huy động. Theo đó, lãi suất cho vay ra tương đối ổn định, đối với các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, mức trần lãi suất được cố định ở 13% đối với các khoản vay ngắn hạn. Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước, tổng phương tiện thanh toán (M2) đến 20/11/2012 ước tăng 15,33% so với tháng 12/2011. Tổng số dư tiền gửi của khách hàng tại các tổ chức tín dụng ước tăng 15,98%. Dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế (bao gồm cả đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và ủy thác) ước tăng 4,15% so với cuối năm 2011. Trong những năm trước, tăng trưởng tín dụng quá nóng đã dẫn đến nợ xấu tăng cao như hiện nay và hệ thống ngân hàng phải chịu rủi ro đổ vỡ. Năm nay các ngân hàng gần như đã phải quay về thể ‘phòng thủ’ khi đưa ra một đồng vốn thì phải đi kèm với đó là kiểm soát chất lượng tín dụng.

Trên lĩnh vực giá cả, theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng

tháng 12/2012 tăng 0,27% so với tháng trước và tăng 6,81% so với tháng 12/2011. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2012 tăng 9,21% so với bình quân năm 2011, giảm mạnh so với tốc độ tăng những năm trước.

Vốn đầu tư từ NSNN giải ngân năm 2012 ước đạt 205 nghìn tỉ đồng, bằng 98,8% kế hoạch năm và tăng 15% so với năm 2011. Lũy kế 11 tháng đầu năm, vốn tín dụng trong nước cho vay đầu tư của Nhà nước ước đạt 18,2 nghìn tỉ đồng, bằng 85,9% kế hoạch năm; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt 10 tỉ USD, bằng 99,5% so với cùng kỳ năm 2011; vốn ODA giải ngân ước đạt 3.560 triệu USD, bằng 117% kế hoạch.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 12/2012 ước tính tăng 5% so với tháng trước và tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước, Tính chung cả năm 2012, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,8% so với năm 2011. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, tuy có chịu ảnh hưởng của thiên tai gây thiệt hại, giảm năng suất của nhiều diện tích lúa mùa đang thu hoạch nhưng vẫn tiếp tục phát triển và đạt kết quả khá. Sản lượng lúa cả năm 2012 ước tính đạt 43,7 triệu tấn, tăng 1,3 triệu tấn so với năm trước do diện tích và năng suất đều tăng. Chăn nuôi gia súc, gia cầm, cá tra vẫn gặp nhiều khó khăn do giá sản phẩm vẫn ở mức thấp trong khi chi phí đầu vào cao, sản xuất, kinh doanh thua lỗ. Khu vực dịch vụ tiếp tục phát triển khá, Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2012 ước tính đạt 2324,4 nghìn tỉ đồng, tăng 16% so với năm 2011 (Loại trừ yếu tố giá tăng 6,2%), khách quốc tế ước đạt 6647,7 nghìn lượt người,

tăng 9,5% so với năm trước. Các hoạt động dịch vụ khác phát triển tốt, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân.

## 2.2. Những khó khăn cơ bản

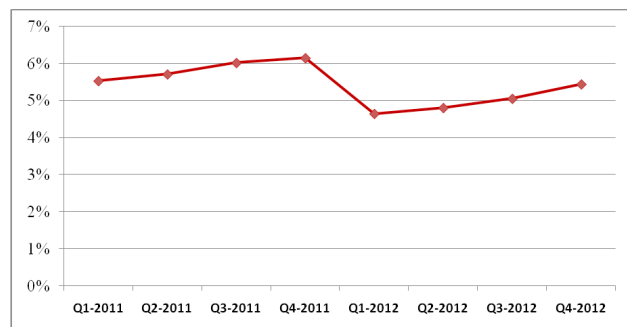
Mặc dù tình hình kinh tế - xã hội năm 2012 đã có một số chuyển biến tích cực, đúng hướng. Các giải pháp ổn định giá cả thị trường, kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô tiếp tục phát huy và đạt kết quả. Tuy nhiên, tình hình kinh tế xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đòi hỏi phải được “chuẩn đoán” đúng để có “phác đồ điều trị” hiệu quả.

Khó khăn đầu tiên là tình trạng bất ổn (xét tổng thể) của nền kinh tế thế giới. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại và các chính phủ ở các nước châu Âu, Mỹ, Nhật... đều thi hành chính sách thắt lưng buộc bụng, tăng thuế, giảm chi tiêu công, tình trạng thất nghiệp gia tăng... đã ảnh hưởng phần nào đến kinh tế VN.

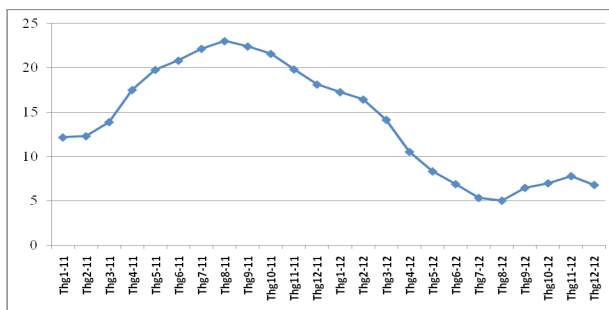
Nhưng những khó khăn lớn nhất vẫn là từ các vấn đề nội tại của kinh tế VN. Năm 2012, cả tài chính vĩ mô và vi mô đều có nhiều tín hiệu màu xám hơn năm 2011. Hệ thống ngân hàng thừa thanh khoản, nhưng một bộ phận rất lớn doanh nghiệp vẫn thiếu vốn đầu tư nghiêm trọng do không thể vay (do nợ xấu), hoặc do khó tiếp cận vốn vay (do lãi suất quá cao), thậm chí, hoặc do không muốn vay (do không tiêu thụ được sản phẩm, hàng tồn kho lớn). Thêm nữa, chênh lệch lãi suất đầu vào và đầu ra cao do chính sách lãi suất cho vay không không chế trần mà do ngân hàng quyết định. Sự ách tắc này đang đe dọa sự tồn vong của các doanh nghiệp lẫn hệ thống ngân hàng – hai lực lượng chủ thể chủ lực của kinh tế thị trường.

Cho dù được cải thiện theo từng

Hình 1: Tốc độ tăng GDP theo quý (So cùng kỳ năm trước - %)



Hình 2: Tốc độ tăng CPI theo tháng (So cùng kỳ năm trước - %)



Nguồn: Tổng cục Thống kê VN

quý thì đã tụt giảm tốc độ tăng trưởng GDP so với năm trước là rõ rệt. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2012 theo giá so sánh 1994 ước tính tăng 5,03% so với năm 2011, trong đó quý I tăng 4,64%; quý II tăng 4,80%; quý III tăng 5,05%; quý IV tăng 5,44%. Mức tăng trưởng GDP năm 2012 thấp hơn mức dự kiến 5,2% mà Chính phủ đề ra.

Lạm phát hạ nhanh (Hình 2), thậm chí nhanh hơn mức dự kiến, gây lo ngại sự “lạnh đi” đột ngột của cơ thể kinh tế vốn đang bị suy yếu kéo dài. Đã có những ý kiến đề cập đến tình trạng thiếu phát, kéo theo đó là xu hướng trì trệ trong tăng trưởng GDP. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2012 tăng 9,21% so với bình quân năm 2011, tăng thấp hơn năm trước và gần với mục tiêu mà Chính phủ đặt ra cho cả năm (8%). Tuy nhiên, điều này không đến từ các yếu tố tích cực như hiệu quả đầu tư hay năng suất lao tăng cao hơn hay cung hàng hóa, dịch vụ tăng trưởng mà ngược lại, CPI sụt giảm là do sự sụt giảm của tổng cầu, cả đầu tư, sản xuất và tiêu dùng. Đây là hệ quả của suy thoái kinh tế và đáng lo ngại trong bối cảnh hiện nay.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang phải đối mặt với nhiều thách thức, nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng giảm sút và có xu hướng rút ra khỏi

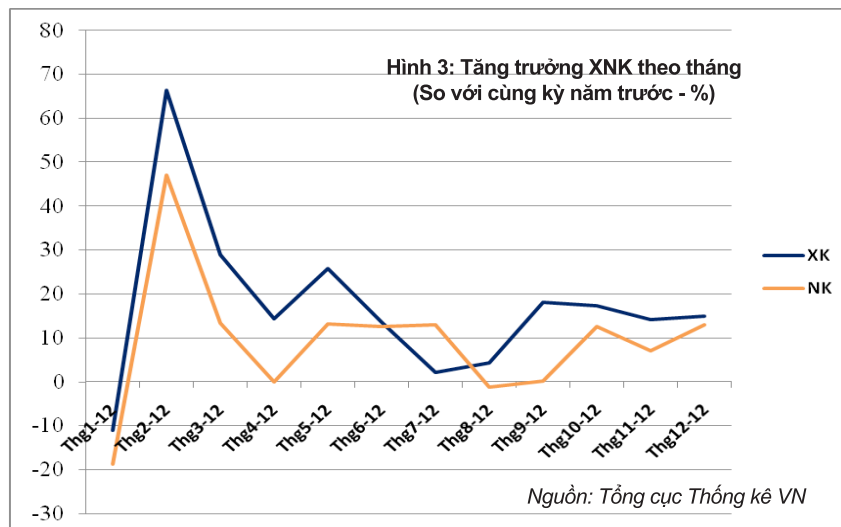
các thị trường mới nổi trong đó có cả VN. Thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến thời điểm 20/11/2012 đạt 12,2 tỉ USD, bằng 78,6% cùng kỳ năm trước, bao gồm: Vốn đăng ký của 980 dự án được cấp phép mới đạt 7,3 tỉ USD, bằng 87,3% số dự án và bằng 60,4% số vốn cùng kỳ năm 2011; vốn đăng ký bổ sung của 406 lượt dự án được cấp phép từ các năm trước là 4,9 tỉ USD.

Sự chuyển biến từ nhập siêu thành xuất siêu không hẳn là vì xuất khẩu tăng trưởng vượt bậc, mà phần nhiều là do nhập khẩu tăng trưởng rất thấp (Hình 3), nhập khẩu trang thiết bị, nguyên liệu phục vụ sản xuất giảm. Điều này phản ánh năng lực hấp thụ đầu vào của nền kinh tế bị suy yếu, sản xuất trong nước gặp khó khăn, dẫn đến

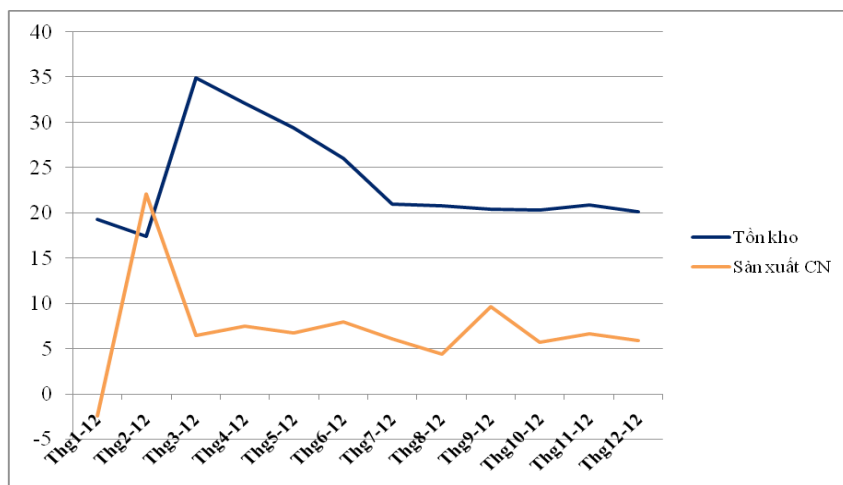
triển vọng tăng trưởng không mấy lạc quan trong năm 2013.

Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm rõ rệt trong khi đây là lĩnh vực đóng góp chủ yếu vào mức tăng trưởng chung, là động lực và đầu tàu tăng trưởng của toàn bộ nền kinh tế. Tính chung cả năm 2012, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,8% so với năm 2011. Cần lưu ý rằng tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp thấp, trong khi tốc độ tăng chi phí trung gian cao lên, làm tốc độ tăng giá trị tăng thêm của công nghiệp thấp xuống, kéo theo sự sụt giảm của tốc độ tăng GDP. Đây thực sự là một tin “xấu” cho việc dự báo triển vọng kinh tế cuối năm 2012, năm 2013.

Tốc độ tăng tồn kho của toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm nhưng vẫn duy trì ở mức cao. Trong cơ cấu hàng tồn kho,



Hình 4: Chỉ số sản xuất công nghiệp và tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo theo tháng (So cùng kỳ năm trước - %)



đáng lo ngại nhất là lượng tồn kho bất động sản đang chiếm một tỉ trọng rất lớn. Hàng tồn kho, giống như nợ xấu, được coi là một “cục máu đông”, rất nguy hại cho lưu thông kinh tế. Ôm một khối lượng lớn hàng tồn kho, doanh nghiệp không thu hồi được vốn, không thể trả nợ ngân hàng, từ đó, nợ xấu gia tăng. Mặt khác, hàng tồn kho luôn là yếu tố triệt tiêu động lực sản xuất của doanh nghiệp. Năm 2012, tồn kho lớn kéo dài đang là yếu tố chính làm suy yếu hệ thống doanh nghiệp, đẩy nhiều doanh nghiệp vào tình trạng phá sản hoặc đóng cửa.

Tồn kho cao là thực trạng phổ biến trong khu vực doanh nghiệp hiện nay. Nó là kết quả của sự giảm sút sức cầu trên thị trường mà nguyên nhân sâu xa, như nhiều nghiên cứu đã chỉ ra, nằm trong chính cơ cấu và hệ thống phân bổ nguồn lực “có vấn đề” của nền kinh tế. Một nền kinh tế tăng trưởng dựa nhiều vào vốn, cơ chế phân bổ vốn lại không hợp lý vận hành trong một thời gian dài, việc quản lý sử dụng vốn lại lỏng lẻo, làm cho hiệu quả đầu tư thấp, nhất là trong khu vực nhà nước, sẽ dẫn tới kết cục

tất yếu là lạm phát cao kéo dài, sức cầu thị trường suy giảm liên tục.

Tình trạng khó khăn nghiêm trọng kéo dài của hệ thống doanh nghiệp. Nợ lớn, lãi suất cao, hàng tồn kho nhiều là “những nút thắt” ngăn cản các doanh nghiệp thoát ra khỏi các khó khăn. Với tình hình hiện nay, nhiều chuyên gia cho rằng không gì hơn là phải tìm đầu ra cho doanh nghiệp. Chính phủ cần tập trung các giải pháp giúp tăng tổng cầu. Cụ thể, cần sửa đổi quy định của Ngân hàng Nhà nước về hạn chế cho vay tiêu dùng. Bởi lẽ sản xuất và tiêu dùng là hai mặt của quá trình luân chuyển hàng hoá dịch vụ. Nếu chỉ khuyến khích cho vay sản xuất nhưng lại “khóa chặt” cho vay tiêu dùng, chặn đầu ra của sản xuất, thì không kích thích tiêu thụ sản phẩm, không thể giải quyết được nút thắt tồn kho và thanh khoản của nền kinh tế. Bên cạnh đó, kích thích sức mua bằng giảm thuế thu nhập cá nhân, trợ cấp an sinh xã hội, hỗ trợ người có thu nhập thấp như nông dân.

### 3. Dự báo kinh tế VN năm 2013

Dự báo mới nhất (tháng 10/2012) về triển vọng kinh tế thế

giới của ADB cho thấy xu hướng tăng trưởng GDP âm đạm hơn của năm 2013 so với dự báo được nêu hồi tháng 5/2012 ở các trung tâm kinh tế lớn nhất thế giới và của khu vực tăng trưởng kinh tế cao nhất và năng động nhất thế giới – châu Á. Hai chuyên gia Dominic Wilson và Kamakshya Trivedi của Goldman Sachs thì dự báo rằng cuộc khủng hoảng nợ của châu Âu được dự báo sẽ tiếp tục gây ra những trở ngại, nhưng bù lại kinh tế Mỹ sẽ phục hồi tốt hơn, còn kinh tế Trung Quốc sẽ dần ổn định. Báo cáo nhấn mạnh: những khó khăn kinh tế toàn cầu sẽ giảm dần trong năm sau, và các nhà đầu tư có thể sẽ cảm thấy yên tâm hơn.

Đối với VN, xét về xu hướng và căn cứ chủ yếu trên các con số định lượng của năm 2012, có thể nhận thấy rằng nền kinh tế nước ta cũng có những chuyển biến tích cực sau khi tốc độ tăng trưởng trong quý I rơi xuống mức thấp nhất so với cùng kỳ nhiều năm trở lại đây. Trong quý II và quý III, lạm phát giảm mạnh, tốc độ tăng trưởng GDP cao dần, nhập siêu thấp, cán cân thanh toán tiếp tục thặng dư, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giữ ổn định tỉ giá, dự trữ ngoại tệ tăng... Tuy nhiên, dù lạc quan đến đâu thì vẫn phải khẳng định rằng năm 2013 sẽ là năm khó khăn, thậm chí không kém năm 2012.

Từ những phân tích về tình hình kinh tế năm 2012, với khung cảnh hiện tại, cho thấy kinh tế VN năm 2013 sẽ gặp phải những khó khăn sau:

- Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang có nhiều diễn biến phức tạp, nguy cơ dễ bị tổn thương của nền kinh tế hội nhập của VN vẫn còn hiện hữu.

- Khả năng tăng trưởng của

tổng cầu sẽ vẫn trì trệ, không thể cải thiện nhanh, do tăng trưởng kinh tế thấp, lạm có thể tăng lên vì nhiều khả năng giá cả các mặt hàng thiết yếu sẽ được điều chỉnh và có thể Chính phủ sẽ tăng tín dụng để kích thích kinh tế. Tuy nhiên, do mục tiêu của Chính phủ vẫn là ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, nên lạm phát sẽ không tăng quá cao.

- Dù vậy, cũng khó kỳ vọng một sự gia tăng mạnh tín dụng trong thời gian tới, vì cho đến nay các yếu tố cản trở tăng tín dụng (như nợ xấu, hàng tồn kho và lãi suất cao) vẫn chưa có dấu hiệu được giải tỏa nhanh.

- Việc giải quyết được dứt điểm nợ xấu trong năm 2013 hoặc tái cấu trúc doanh nghiệp trong ngắn hạn là khá khó khăn.

Bên cạnh những khó khăn trên, nền kinh tế vẫn có những tín hiệu hỗ trợ cho tăng trưởng và phát triển ổn định:

- Đầu tư nước ngoài còn triển vọng tăng: VN vẫn luôn được đánh giá là một nơi có môi trường chính trị xã hội ổn định và có nhiều tiềm năng để đầu tư. Nếu tình hình kinh tế vĩ mô sớm được ổn định, VN sẽ có sức hút đầu tư nước ngoài rất lớn.

- Xuất khẩu sẽ vẫn tăng trưởng khá: Sản phẩm xuất khẩu chủ lực của VN là các sản phẩm nông nghiệp, dệt may, dầu thô..., đây là những sản phẩm thiết yếu cho đời sống. Nên khả năng xuất khẩu các mặt hàng này của VN vẫn rất cao dù kinh tế thế giới khó khăn.

- Giải quyết được nợ xấu ngân hàng (mà chủ yếu là khơi thông thị trường bất động sản) và thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế VN năm 2013. Vì vậy, năm 2013 sẽ vẫn là năm cải

cách, tái cơ cấu mạnh mẽ của nền kinh tế.

- Chính phủ VN tiếp tục kiên định chính sách đã đề ra, nỗ lực tối đa để đạt các mục tiêu đề ra, đó là ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và cải thiện đời sống người dân.

## 4. Kết luận và kiến nghị



### 4.1. Kết luận

Năm 2012 nền kinh tế nước ta đã có những chuyển biến tích cực sau khi tốc độ tăng trưởng trong quý I rơi xuống mức thấp nhất so với cùng kỳ nhiều năm trở lại đây. Trong quý II và quý III, lạm phát giảm mạnh, tốc độ tăng trưởng GDP cao dần, nhập siêu thấp, cán cân thanh toán tiếp tục thặng dư, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giữ ổn định tỉ giá, dự trữ ngoại tệ tăng... Nhưng nhìn tổng thể cả năm, không thể phủ nhận rằng kết quả kinh tế vĩ mô của VN năm 2012 suy giảm rõ rệt so với năm 2011 (và so với cả những năm trước đó). Sự suy giảm này phản ánh những khó khăn mà kinh tế VN đang gặp phải trong năm 2012, được thể hiện ở tốc độ tăng trưởng GDP giảm, nợ xấu khó kiểm soát, tăng trưởng tín dụng

thấp, đầu tư nước ngoài giảm, số lượng doanh nghiệp đóng cửa và tỉ lệ hàng tồn kho cao... và đặc biệt là lòng tin trong xã hội bị dao động. Dựa trên những phân tích thực trạng năm 2012, dự báo kinh tế VN năm 2013 vẫn còn nhiều khó khăn, thậm chí không kém năm 2012. Mặc dù đầu tư nước ngoài có nhiều hy vọng, xuất khẩu sẽ tăng trưởng ổn định..., song nguy cơ lạm phát tăng vẫn còn thường trực, việc giải

quyết được dứt điểm nợ xấu trong năm 2013 hoặc tái cấu trúc doanh nghiệp trong ngắn hạn là khá khó khăn, khó kỳ vọng một sự gia tăng mạnh tín dụng trong thời gian tới để kích thích kinh tế.

### 4.2. Kiến nghị

- Chính phủ cần duy trì ưu tiên ổn định vĩ mô, giữ lạm phát ở mức tương tự như năm 2012, thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt, linh hoạt. Chú trọng triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong nền kinh tế, đặc biệt khu vực kinh tế nhà nước. Đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, trong đó đặc biệt là tái cơ cấu đầu tư công.

- Chính phủ cần có giải pháp hỗ trợ và thúc đẩy tiêu dùng nội địa, chú ý tập trung vào đối tượng

thu nhập trung bình và thấp trong xã hội. Thực hiện các chính sách thu hút các nguồn vốn trong nước đưa vào sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng.

- Ngân hàng Nhà nước cần xử lý tốt các vấn đề về thanh khoản, lãi suất và tỉ giá. Tạo niềm tin và minh chứng cho các chỉ số kinh tế vĩ mô ổn định của VN, đồng thời tạo động lực cho các nhà đầu tư trên thế giới tham gia hoạt động ở thị trường VN...

- Cần chấp nhận “đau đớn” để giải quyết nợ xấu trong hệ thống ngân hàng, làm lành mạnh hóa thị trường tín dụng, khơi thông nguồn vốn cho doanh nghiệp.

- Từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, đặc biệt là các

doanh nghiệp nhà nước nhằm giảm sự thất thoát lãng phí trong sử dụng vốn, tạo môi trường lành mạnh và bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác nhau. Ngoài ra phải thực hiện công khai minh bạch, về trách nhiệm giải trình và kiểm soát các lợi ích nhóm.

- Các doanh nghiệp cần tiếp tục tập trung vào các yếu tố nâng cao năng suất lao động, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cấp khả năng quản trị thông minh, trong đó có quản trị nhân sự và quản trị rủi ro của doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp cũng cần đa dạng hóa các nguồn vốn để không bị quá phụ thuộc vào nguồn vốn của ngân hàng, tăng cường tham

gia các hiệp hội doanh nghiệp, chung sức xây dựng các hiệp hội để có thể sớm trở thành trung tâm kết nối, hợp sức các doanh nghiệp cùng nhau phát triển ●

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

<http://www.gso.gov.vn>.

<http://www.tinkinhte.com>.

<http://www.vneconomy.vn>.

Trần Đình Thiên, Bùi Trinh, Phạm Sỹ An, & Nguyễn Việt Phong (2012), “Kinh tế VN 2012-2013: Cơ hội xoay chuyển tình thế?”, Tạp chí *Tia sáng*, Website: <http://tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=114&CategoryID=7&News=5751>.

Vietinbank Capital, 2012, *Báo cáo vĩ mô tháng 11/2012*.

## Kinh tế VN năm 2012...

(Tiếp theo trang 10)

**Thứ chín**, thực hiện đồng bộ các giải pháp để huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh thu hút và giải ngân các nguồn vốn đầu tư nước ngoài, vốn ODA, hoàn thiện cơ chế thu hút vốn tư nhân qua hình thức PPP, BOT, BT... Chính phủ cần sớm thông qua kế hoạch phát hành trái phiếu công trình cho năm 2013 nhằm chủ động kiểm soát lượng vốn đầu tư của nền kinh tế trong trường hợp tăng trưởng tín dụng năm 2013 tiếp tục đạt mức thấp như năm 2012 nhằm đảm bảo mức tổng vốn đầu tư toàn xã hội cần thiết để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP 5,5% trong năm 2013 vẫn sẽ được duy trì ở mức tương đương 30% GDP như

mục tiêu đã đề ra.

**Thứ mười**, bảo đảm an sinh xã hội, phát triển giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi

## 5. Kết luận

Mặc dù môi trường quốc tế đặt ra nhiều thách thức cho kinh tế VN, song do có chính sách điều hành vĩ mô phù hợp, mkhá hiệu quả, cùng với sự cố gắng vượt qua các thách thức và khắc phục những điểm yếu của các doanh nghiệp trong toàn bộ nền kinh tế nên kết quả cuối cùng đạt được khá ấn tượng đây là cơ sở để chúng ta phấn đấu đạt tốt hơn cho năm 2013 ●

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá VN (Vietnam Report), Báo cáo “Kinh tế VN 2013 qua góc nhìn của doanh nghiệp hàng đầu”.

Mười dự báo kinh tế thế giới 2013 của Goldman Sachs được tạp chí *Tài chính Kinh tế Trung Quốc* đăng tải hôm 4/12.

Nguyễn Duy Hưng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI)

Quốc hội CHXHCNVN, *Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2013* (11/2012).

VnEconomy, *Kinh tế Mỹ hết thời ẻo uột*, Thời sự 06:56 (GMT+7) - Thứ Hai, 3/12/2012

Vũ Thành Tự Anh, Giám đốc Nghiên cứu, chương trình giảng dạy Kinh tế Fulbright, (Nguồn: *Thời báo Kinh tế VN*) 10/12/20012